

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓC MÔN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HS-ST

Ngày: 11-5-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

*Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

2. Ông Phạm Văn Chính

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn Thành phố Hồ Chí Minh

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Liễu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trương Hoàng L.** Sinh năm 1973. Hộ khẩu thường trú: Ấp Tường Trí B, xã TL, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở: XX ấp 3, xã VL, huyện BC, Tp Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: không. Cha: Trương Hoàng O (chết) và mẹ Phạm Thị Cẩm H, sinh năm 1953. Anh chị em: 03 người kể cả bị cáo. Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: không có

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay.

*Người bị hại:* Chị Đồng Thị Thanh T, sinh năm 1987. Địa chỉ: YY ấp Mỹ Hòa 1, xã TC, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2018, Trương Hoàng L là quen với chị Đồng Thị Thanh T qua mạng Zalo. Do thấy T có đeo nhiều nữ trang vàng nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt số vàng để bán lấy tiền trả nợ. Sáng ngày 29/6/2018 L mua sẵn bộ trang sức giả gồm: lắc, dây chuyền, nhẫn, bông tai khoảng 300.000 đồng. Sau khi mua vàng giả xong bỏ trong hộp nhựa tròn màu đỏ thì L đi đến nhà T. Khoảng 15 giờ, L điều khiển xe máy biển số 59T1-807.87 chở T đi chơi trên đường đi L rủ T đến khách sạn tâm sự và nói có mua cho T một số nữ trang thì T đồng ý. Cả hai đến khách sạn QA tại số ZZ Đường D11, KP3, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú thuê phòng số 103. Tại đây L lấy hộp trang sức ra và nói rằng số nữ trang T đang đeo trên người không hợp thời trang nên L tự dùng tay tháo gỡ hết số nữ trang gồm 01 bộ ximen 21 vòng (03 bộ mỗi bộ 07 vòng), 01 đôi bông tai, 01 dây chuyền vàng rồi bỏ vào trong hộp nhựa và L lấy số vàng giả mà mình vừa mua đeo cho T. Khoảng 16 giờ 10, L nói chở T ra siêu thị mua ít đồ, khi đi L lấy hộp đựng vàng của T và điện thoại di động hiệu Samsung của T bỏ vào trong túi áo khoác của L rồi chở T đi. Khi đến siêu thị, L kêu T vào trong mua đồ nhưng T không đồng ý. L tiếp tục chở T đến chùa gần đó và kêu T vào trong đốt nhang, T không đồng ý và kêu L đưa lại hộp nữ trang cho T nhưng L không đưa. T yêu cầu L chở về nhà. Khi về đến nhà T số AA Song Hành ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn thì T xuống xe vào gọi cửa, ngay lúc này L nhanh chóng điều khiển xe bỏ chạy để chiếm đoạt số vàng, điện thoại của T, T đuổi theo nắm áo khoác L kéo lại nhưng không được. Sau đó T trình báo sự việc với Công an xã Trung Chánh. Sau khi chiếm đoạt được số vàng, điện thoại của T thì L đem vàng đến tiệm vàng Phát Lợi số XX Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân bán được 25.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung bán cho một thanh niên không rõ lai lịch được 1.000.000 đồng. L tiêu xài hết. Ngày 23/9/2021 L bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Sảnh sát Điều tra Công an huyện Hóc Môn. Tại Cơ quan Điều tra L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 215/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn kết luận: 03 bộ vòng ximen vàng 18K 11 chỉ 03 phân 09 ly 02zem trị giá 29.004.032 đồng, 01 đôi bông tai bằng vàng 18K 09 phân 02 zem trị giá 2.296.492 đồng, 01 sợi dây chuyền vàng 18k 02 chỉ 55 zem trị giá 5.232.030 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A 7 trị giá 2.000.000 đồng. Tổng trị giá 38.532.554 đ.

Vật chứng thu giữ: 01 Xe máy biển số 59T1-8087.87, số khung: RLHJF4610EZ176404, số máy JF46E6-102632. Cơ quan điều tra đang tạm giữ

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được gia đình L bồi thường 43.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS - HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Hoàng L về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Trương Hoàng L phạm tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên áp dụng điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Hoàng L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (năm) năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 Xe máy biển số 59T1-8087.87, số khung: RLHJF4610EZ176404, số máy JF46E6-102632. Cơ quan điều tra đang tạm giữ

Về trách nhiệm dân sự:

Chị T đã được gia đình L bồi thường 43.000.000 đồng, không cầu gì thêm.

Bị cáo không tranh luận; trình bày lời nói sau cùng là bị cáo hối hận và hành vi của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để sớm trở về hòa nhập xã hội thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Hoàng L thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời trình bày của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Trương Hoàng L làm quen với chị Đồng Thị Thanh T qua mạng Zalo vào tháng 6 năm 2018. Do thấy T có đeo nhiều nữ trang vàng nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt số vàng để bán lấy tiền trả nợ. Sáng ngày 29/6/2018 Linh mua sẵn bộ trang sức giả gồm: lắc, dây chuyền, nhẫn, bông tai khoảng 300.000 đồng. Sau khi mua vàng giả xong L đi đến nhà T. Khoảng 15 giờ, Linh điều khiển xe máy biển số 59T1-807.87 chở T đi chơi trên đường đi L rủ T đến khách sạn tâm sự và nói có mua cho T một số nữ trang thì T đồng ý. Cả hai đến khách sạn QA tại số xx Đường D11, KP3, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú thuê phòng số 103. Tại đây L lấy hộp trang sức ra và nói số nữ trang T đang đeo trên người không hợp thời trang nên L tự dùng tay tháo gỡ hết số nữ trang gồm 01 bộ ximen 21 vòng (03 bộ mỗi bộ 07 vòng), 01 đôi bông tai, 01 dây chuyền vàng rồi bỏ vào trong hộp nhựa và L lấy số vàng giả mà mình vừa mua đeo cho T. Sau khi gỡ hết nữ trang của T và L lấy luôn điện thoại di động hiệu Samsung của T bỏ vào trong túi áo khoác của Linh rồi chở

T đi siêu thị, đi chùa. T kêu L đưa lại hộp nữ trang cho T nhưng L không đưa. T yêu cầu L chở về nhà. Khi về đến nhà T số XX Song Hành ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn thì T xuống xe vào gọi cửa, ngay lúc này L nhanh chóng điều khiển xe bỏ chạy để chiếm đoạt số vàng, điện thoại của Tuyền, T đuổi theo nắm áo khoác L kéo lại nhưng không được. Sau đó, T trình báo sự việc với Công an xã Trung Chánh. Sau khi chiếm đoạt được số vàng, điện thoại của T thì L đem vàng đến tiệm vàng Phát Lợi số YY Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân bán được 25.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung bán cho một thanh niên không rõ lai lịch được 1.000.000 đồng. L tiêu xài hết. Kết luận định giá tài sản số 215/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn kết luận: 03 bộ vòng ximen vàng 18K 11 chỉ 03 phân 09 ly 02zem trị giá 29.004.032 đồng, 01 đôi bông tai bằng vàng 18K 09 phân 02 zem trị giá 2.296.492 đồng, 01 sợi dây chuyền vàng 18k 02 chỉ 55 zem trị giá 5.232.030 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 trị giá 2.000.000 đồng. Tổng trị giá 38.532.554 đồng. Hành vi của bị cáo L từ việc đổi vàng giả để lừa chị T lấy vàng thật, đến việc chở chị T về nhà lợi dụng chị T sơ hở Linh chạy xe tẩu thoát nhằm mục chiếm đoạt tài sản của chị Tuyền. Chị T nắm được áo khoác của bị cáo L kéo lại nhưng không được. Hành vi này của bị cáo được chuyển hóa tội danh sang “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định Khoản 1, Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lười lao động, hành vi cướp giật tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, đề nghị áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

5.1 Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Linh tác động gia đình đã bồi thường cho người bị hại xong, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

5.2 Tình tiết tăng nặng: không có

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Đồng Thị Thanh T vắng mặt đã bồi thường số tiền 43.000.000 đồng xong, không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Xe máy biển số 59T1-8087.87, số khung:

RLHJF4610EZ176404, số máy JF46E6-102632 đứng tên chủ sở hữu của chị Võ Thị Ngọc T, chị Thảo ủy quyền cho Trần Quốc H, Trần Quốc H ủy quyền lại cho Trương Hoàng L có công chứng chứng thực, có giấy mua bán xe chứng minh bị cáo mua xe lại, do đó xác định bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp của xe máy biển số 59T1-8087.87. Tuy nhiên, đây là xe dùng vào việc phạm tội, là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước (kèm theo 01 Giấy chứng nhận xe gắn máy tên Võ Thị Ngọc T biển số 59T1-807.87)

[9] Đối với số vàng bị cáo L đem bán cho tiệm vàng Phát Lợi, tiệm vàng đã nấu tan chảy không thu hồi được.

[10] Cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe tên Trương Hoàng L xong.

[11] Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản.

[12] Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 171; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận chị Đồng Thị Thanh T vắng mặt đã nhận bồi thường số tiền 43.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 Xe máy biển số 59T1-807.87, số khung: RLHJF4610EZ176404, số máy JF46E6-102632 đứng tên chủ sở hữu của chị Võ Thị Ngọc T, bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp của xe máy biển số 59T1-807.87 là phương tiện phạm tội (kèm theo 01 Giấy chứng nhận xe gắn máy tên Võ Thị Ngọc T biển số 59T1-807.87).

4. Cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe tên Trương Hoàng L xong.

5. Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

6. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Trương Hoàng L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV.TATpHCM;
- VKSND Huyện Hóc Môn;
- VKSND TpHCM;
- CQĐT CA H Hóc Môn;
- Chi cục THA DS H Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ CA HM;
- Thi hành án phạt tù;
- Bị cáo;
- Hồ sơ; Lưu./.

**Nguyễn Thị Thúy Nga**



**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓC MÔN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ  
MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 24-02-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

*Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Khanh
2. Ông Phạm Văn Chính

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Nguyệt Nga- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn Thành phố Hồ Chí Minh

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn An Thái.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1989. Nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh. ĐKTT: Xóm 5, xã Sơn Bình, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh;



Nơi ở: 2/3 W Ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh. .Quốc tịch : Việt Nam. Dân tộc: kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: không. Cha: Nguyễn Ninh (chết) và mẹ: Phan Thị Bê, sinh năm 1955. Anh chị em ruột: có 03 người.Vợ con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-9-2019

*Người bị hại:*

- Chị Nguyễn Thị Ngọc Nhã, sinh năm 1985; địa chỉ: 8/2C ấp Tân Hòa, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 11/9/2019, Nguyễn An Thái điều khiển xe máy không biển số lưu thông trên đường Tô Ký. Khi đến trước nhà số 226 Tô Ký, ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn. Thái phát hiện ông Huỳnh Chí linh điều khiển xe máy, biển số 68S9-7770 chở bà Nguyễn Thị Ngọc Nhã phía sau, trên tay bà Nhã cầm 01 ví nhựa màu hồng, bên trong có một điện thoại di động hiệu SamsungGalaxy J6+ màu đỏ nên Thái nảy sinh ý định giật cái ví trên. Thái điều khiển xe áp sát bên trái của anh Linh rồi dùng tay giật ví trên để vào giữa hai chân kẹp lại tang tốc độ bỏ chạy thì xe của Thái và anh Linh va chạm vào nhau làm hai xe té ngã xuống đường. Nghe tiếng bị hại tri hô,q uần chúng nhân dân ba81tq ủa tang Thái cùng tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn An Thái đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 208 ngày 19/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+, trị giá 2.000.000 đồng (BL 15)

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J16+ và 01 ví màu hồng, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

Thu của Thái:

+ 01 xe máy hiệu Yamah, không biển số, số khung RLCUE371KY001319, số máy: ÈVEVE001418. Thái khai: Ngày 10/9/2019 mua xe trên tại Cửa hàng Long Thành Đạt 3, chưa làm thủ tục sang tên, là phương tiện dung cướp giật tài sản

+ 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imeil: 35625/08/531286/9, Imeil: 357651/08/531286/5) là tài sản riêng của Thái, không liên quan đến việc phạm tội.

Cáo trạng số: 26./CT-VKS-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn An Thái phạm tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn An Thái phạm tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn An Thái từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu chiếc xe máy hiệu Yamaha, không biển số, số khung RLCUE371KY001319, số máy: EVEVE001418. Do bị cáo đứng tên mua tại cửa hàng Yamaha Long Thành Đạt, chưa làm thủ tục sang tên, là phương tiện dùng cướp giật tài sản

+ Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imeil: 35625/08/531286/9, Imeil: 357651/08/531286/5) là tài sản riêng của Thái, không liên quan đến việc phạm tội.

.+ Chị Nhã đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J16+ và 01 ví màu hồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Thái có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn An Thái thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Ngày 11/9/2019, Thái điều khiển xe máy không biển số lưu thông trên đường Tô Ký, khi đến trước số nhà 226 Tô Ký, ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn phát hiện anh Huỳnh Chí Linh chở chị Nguyễn Thị Ngọc Nhã, chị Nhã cầm trên tay cái ví màu hồng bên trong có 01 điện thoại di động hiệu

Samsung Galaxy J6+, bị cáo điều khiển xe áp sát bên trái xe của anh Linh dùng tay phải giật cái ví của chị Nhã. Do xe của bị cáo và anh Linh va chạm nhau làm cả hai xe ngã xuống đường và được quần chúng nhân dân bắt quả tang Thái cùng tang vật. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy trị giá 2.000.000 đồng. Bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm để cướp giật tài sản mà nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại hoặc của người khác... Hành vi của bị cáo Thái đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lười lao động, hành vi cướp giật tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại đại phương, nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, đề nghị áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[5] Trong quyết định hình phạt có xem xét: bị cáo Thái thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được quy định tại Điểm s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: không

[6] Về nhân thân: Bị cáo Thái có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Cần xem xét mức hình phạt tương ứng với hành vi của bị cáo

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nhã đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

8.1 Đối với chiếc xe máy hiệu Yamaha, không biển số, số khung RLCUE371KY001319, số máy: ÈVEVE001418. Qua xác minh bị cáo đứng tên mua tại cửa hàng Yamaha Long Thành Đạt, chưa làm thủ tục sang tên, là phương tiện dùng cướp giật tài sản do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

8.2 Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imeil: 35625/08/531286/9, Imeil: 357651/08/531286/5) là tài sản riêng của Thái, không liên quan đến việc phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo

[9] Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn An Thái phải chịu 200.000 ngàn đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn An Thái phạm tội “Cướp giật tài sản”

Căn cứ Điều 18 Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 14 Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn An Thái 03 (ba) năm 06 (sáu) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-9-2019

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Ngọc Nhã đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe máy hiệu Yamaha, không biển số, số khung RLCUE371KY001319, số máy: E 32VE001418 của bị cáo đứng tên mua tại cửa hàng Yamaha Long Thành Đạt, chưa làm thủ tục sang tên, là phương tiện dùng cướp giật tài sản.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn An Thái 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imeil: 35625/08/531286/9, Imeil: 357651/08/531286/5) là tài sản riêng của Thái, không liên quan đến việc phạm tội.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án huyện Hóc Môn tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11-02-2020)

4. Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn An Thái phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Nga**



***Nơi nhận:***

*-Bị cáo;VKSND Huyện Dương Minh  
Châu; VKSND Tỉnh Tây Ninh;CQĐT  
CA H Dương Minh Châu; CC THA  
Huyện;Nhà tạm giữ CADMC;  
BPTHAPT*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

